

**Đề trắc nghiệm thi giữa kì 1 môn Hóa lớp 9 - Đề 5**

**Chọn đáp án đúng nhất trong các câu hỏi dưới đây (0,25đ)**

**Câu 1.** Dãy chất nào dưới đây gồm các oxit tác dụng được với nước?

- A. CaO, CuO, SO<sub>3</sub>, Na<sub>2</sub>O
- B. CaO, N<sub>2</sub>O<sub>5</sub>, Na<sub>2</sub>O, ZnO
- C. Na<sub>2</sub>O, BaO, N<sub>2</sub>O, Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub>
- D. SO<sub>3</sub>, CO<sub>2</sub>, BaO, Na<sub>2</sub>O

**Câu 2.** Chất nào sau đây hòa tan vào nước được dung dịch làm quỳ hóa xanh

- A. Na<sub>2</sub>O
- B. P<sub>2</sub>O<sub>5</sub>
- C. SO<sub>2</sub>
- D. CuO

**Câu 3.** Oxit bazơ nào sau đây được dùng để làm khô nhiều nhất?

- A. ZnO
- B. FeO
- C. CaO
- D. K<sub>2</sub>O

**Câu 4.** Phản ứng giữa hai chất nào sau đây dùng để điều chế khí lưu huỳnh đioxit trong công nghiệp

- A. Na<sub>2</sub>SO<sub>3</sub> và H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>
- B. Na<sub>2</sub>SO<sub>3</sub> và Ca(OH)<sub>2</sub>
- C. Fe tác dụng H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> đặc nóng
- D. FeS<sub>2</sub> và O<sub>2</sub> (đốt quặng pirit sắt)

**Câu 5.** Dùng kim loại nào sau đây có thể nhận ra sự có mặt của HCl. Trong dung dịch gồm: HCl, NaCl, H<sub>2</sub>O

- A. Zn
- B. Cu
- C. Na
- D. Ag

**Câu 6.** Kim loại X tác dụng với HCl loãng giải phóng khí Hidro. Dẫn toàn bộ lượng khí  $H_2$  trên qua ống nghiệm chứa oxit, nung nóng thu được kim loại Y. Hai chất X, Y lần lượt là:

- A. Ca và Al
- B. Mg và Fe
- C. Na và Mg
- D. Al và Cu

**Câu 7.** Dãy chất nào sau đây gồm bazơ bị nhiệt phân hủy là?

- A.  $Fe(OH)_3$ ,  $Ca(OH)_2$ , KOH,  $Cu(OH)_2$
- B. KOH,  $Fe(OH)_2$ ,  $Ca(OH)_2$ ,  $Mg(OH)_2$
- C. KOH,  $Ca(OH)_2$ ,  $Cu(OH)_2$ ,  $Al(OH)_3$
- D.  $Fe(OH)_3$ ,  $Cu(OH)_2$ ,  $Al(OH)_3$ ,  $Zn(OH)_2$

**Câu 8.** Chất nào dưới đây không dùng để phân biệt dung dịch  $Na_2SO_4$  và dung dịch  $H_2SO_4$  loãng?

- A. Mg
- B.  $Mg(OH)_2$
- C. MgO
- D. Cu

**Câu 9.** Cặp chất khi phản ứng tạo ra chất khí là.

- A.  $K_2CO_3$  và  $H_2SO_4$
- B.  $AgNO_3$  và  $BaCl_2$
- C.  $Na_2SO_4$  và  $BaCl_2$
- D. KOH và  $Fe(NO_3)_3$

**Câu 10.** Để làm sạch khí  $N_2$  từ hỗn hợp khí gồm  $N_2$ ,  $SO_2$ , có thể dùng dung dịch nào sau đây?

- A.  $H_2SO_4$
- B.  $Ba(OH)_2$
- C.  $NaHSO_3$
- D.  $CaCl_2$

**Câu 11.** Nếu dẫn 0,01 mol  $CO_2$  vào 50 ml dung dịch  $Ba(OH)_2$  0,1M thì sau phản ứng thu được

- A.  $\text{BaCO}_3$
- B.  $\text{Ba}(\text{HCO}_3)_2$
- C.  $\text{BaCO}_3$  và  $\text{Ba}(\text{HCO}_3)_2$
- D.  $\text{BaCO}_3$  và  $\text{Ba}(\text{OH})_2$

**Câu 12.** Cho m gam mạt sắt vừa đủ tác dụng với 150 ml dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$  1M loãng dư. Khối lượng mạt sắt đã dùng cho phản ứng là:

- A. 4,2 gam
- B. 5,6 gam
- C. 8,4 gam
- D. 16,8 gam

**Câu 13.** Cho 16 gam bột  $\text{CuO}$  tác dụng hoàn toàn với 400ml dung dịch  $\text{HCl}$ . Nồng độ mol của dung dịch đã dùng là?

- A. 0,1M
- B. 1M
- C. 0,2M
- D. 2M

**Câu 14.** Cho các oxit sau:  $\text{Na}_2\text{O}$ ,  $\text{CO}$ ,  $\text{SO}_2$ ,  $\text{BaO}$ ,  $\text{CO}_2$ ,  $\text{Al}_2\text{O}_3$ . Số cặp chất tác dụng được với nhau?

- A. 5
- B. 3
- C. 4
- D. 2

**Câu 15.** Để nhận biết dung dịch  $\text{NH}_4\text{NO}_3$ ,  $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$ ,  $\text{NaCl}$  người ta dùng dung dịch:

- A.  $\text{NaOH}$
- B.  $\text{Ba}(\text{OH})_2$
- C.  $\text{KOH}$
- D.  $\text{NaNO}_3$

**Câu 16.** Cho các chất sau:  $\text{Na}_2\text{CO}_3$ ,  $\text{NaOH}$ ,  $\text{NaHCO}_3$ ,  $\text{H}_2\text{SO}_4$ ,  $\text{Ca}(\text{HCO}_3)_2$  và  $\text{Na}_2\text{O}$ . Số chất thuộc loại muối là

- A. 2
- B. 3

C. 4

D. 5

**Câu 17.** Cho 2,4 gam kim loại magie tác dụng vừa đủ với dung dịch axit sunfuric. Thể tích khí Hidro thu được ở đktc là:

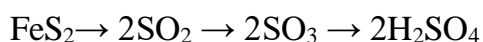
A. 44,8 lít

B. 4,48 lít

C. 2,24 lít

D. 22,4 lít

**Câu 18.** Từ 60 kg FeS<sub>2</sub> sản xuất được bao nhiêu kg H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> theo sơ đồ sau:



A. 98 kg

B. 49 kg

C. 48 kg

D. 96 kg

**Câu 19.** Dãy phân bón hoá học chỉ chứa toàn phân bón hoá học đơn là:

A. KNO<sub>3</sub>, NH<sub>4</sub>NO<sub>3</sub>, (NH<sub>2</sub>)<sub>2</sub>CO

B. KCl, NH<sub>4</sub>H<sub>2</sub>PO<sub>4</sub>, Ca(H<sub>2</sub>PO<sub>4</sub>)<sub>2</sub>

C. (NH<sub>4</sub>)<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>, KCl, Ca(H<sub>2</sub>PO<sub>4</sub>)<sub>2</sub>

D. (NH<sub>4</sub>)<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>, KNO<sub>3</sub>, NH<sub>4</sub>Cl

**Câu 20.** Dãy oxit tác dụng với dung dịch H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> đặc nóng

A. Cu, Mg(OH)<sub>2</sub>, CuO và SO<sub>2</sub>

B. Fe, Cu(OH)<sub>2</sub>, MgO và CO<sub>2</sub>

C. Cu, NaOH, Mg(OH)<sub>2</sub> và CaCO<sub>3</sub>

D. Cu, MgO, CaCO<sub>3</sub> và CO<sub>2</sub>

**Câu 21.** Để làm sạch khí O<sub>2</sub> từ hỗn hợp khí gồm SO<sub>2</sub>, CO<sub>2</sub> và O<sub>2</sub> người ta có thể dùng dung dịch nào sau đây?

A. Ca(OH)<sub>2</sub>

B. HCl

C. NaHCO<sub>3</sub>

D. CaCl<sub>2</sub>

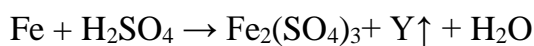
**Câu 22.** Cặp chất nào dưới đây có thể cùng tồn tại trong một dung dịch

- A. NaCl và AgNO<sub>3</sub>
- B. KOH và CuCl<sub>2</sub>
- C. H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>, BaCl<sub>2</sub>
- D. NaNO<sub>3</sub> và K<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>

**Câu 23.** Hòa tan 1,0 gam mẫu đá vôi có thành phần chính là CaCO<sub>3</sub> và tạp chất Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub> vào 100ml dung dịch HCl vừa đủ sinh ra 0,1792 khí (đktc). Nồng độ mol của dung dịch axit đã dùng là

- A. 0,16M
- B. 0,235M
- C. 0,25M
- D. 0,2M

**Câu 24.** Cho sơ đồ phản ứng sau;



Y là chất nào sau đây?

- A. SO<sub>2</sub>
- B. SO<sub>3</sub>
- C. H<sub>2</sub>S
- D. H<sub>2</sub>SO<sub>3</sub>

**Câu 25.** Nung nóng 26,2 gam hỗn hợp kim loại gồm: Mg, Al, Zn trong không khí đến khi phản ứng xảy ra hoàn toàn thu được 40,6 gam hỗn hợp 3 oxit. Để hoàn tan hết lượng oxit trên cần V lít dung dịch HCl 0,5M. Giá trị V là:

- A. 3,6 lít
- B. 2,24 lít
- C. 3,36 lít
- D. 0,896 lít

**HẾT**